

BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM  
AN TOÀN VỆ SINH  
THỰC PHẨM QUỐC GIA  
Số: 234./VKNQG-KHVT  
(Vv: đề nghị báo giá hiệu chuẩn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị tháng 10/2022)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị**

Căn cứ Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia đề nghị Quý cơ quan, tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật báo giá dịch vụ hiệu chuẩn, bảo trì, bảo dưỡng các loại thiết bị theo nội dung như sau:

- Danh mục báo giá: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển đến địa chỉ của bên mua dịch vụ ... bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

- Mục đích báo giá: lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn đối với các thiết bị.

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 17h00 ngày 07 tháng 9 năm 2022.

- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt. Chi tiết danh mục và nội dung yêu cầu báo giá theo mẫu đính kèm (*Đơn vị có thể báo một hoặc nhiều nội dung thực hiện*).

- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng và bản mềm file PDF (yêu cầu có chữ ký và đóng dấu).

- Hiệu lực báo giá: tối thiểu 60 ngày.

- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin – Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 024.3933.5736, Email: khvt@nifc.gov.vn

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Viện trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHVT, ML.



**PHỤ LỤC DANH MỤC HIỆU CHUẨN, BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG**

(Kèm theo công văn số: 234/VKNQG-KHVT ngày 20/7/2022)

TT	Hiệu chuẩn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị	Nội dung yêu cầu	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
I	<b>Hiệu chuẩn thiết bị kiểm soát môi trường, phương tiện đo</b>					
1.1	Tủ thao tác PCR Biobase PCR 1000	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;</li> <li>- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	2		
1.2	Tủ ATSH cấp 2 Safe Fast Elite 212 total exhausst	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;</li> <li>- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	1		
1.3	Tủ hốt vô trùng Telstar AV 100	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;</li> <li>- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	1		
1.4	Tủ hốt vô trùng Telstar Bio-II-A	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;</li> <li>- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	1		
1.5	Tủ vô trùng Laminar Flow Esco ACB-6A1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	1		

1.6	Tủ ATSH cấp 2 Safe Fast Elite 215D	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;</li> <li>- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	5		
1.7	Tủ ATSH cấp 2 Esco AC2-3E8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;</li> <li>- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	1		
1.8	Tủ an toàn sinh học Esco BCS/AC2-4E8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ luồng khí thổi xuống bề mặt làm việc;</li> <li>- Cường độ chiếu sáng bề mặt làm việc;</li> <li>- Độ ồn làm việc;</li> <li>- Hiệu suất màng lọc;</li> <li>- Rò rỉ màng lọc;</li> <li>- Đèn UV tiệt trùng</li> </ul>	Cái	2		
1.9	Nhiệt kế hồng ngoại	Nhiệt độ: -18; -15; -10; 0; 5; 10	Cái	3		
1.10	Máy đo điểm nóng chảy, điểm sôi Buchi M560	Nhiệt độ: 52; 148; 237; 335	Cái	1		
<b>II Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị</b>						
1	<b>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị ICP của hãng Perkin Elmer</b>					
1.1	Quang phổ phát xạ ICP-OES	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
1.2	Hệ thống sắc ký lỏng (LC) ghép nối khối phổ nguyên tử Plasma (ICPMS)/LC-ICP-MS Flexar HPLC & NexION 350X ICP MS	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
1.3	Hệ thống Phổ khối nguyên tử plasma ICP-MS NexION 2000	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
2	<b>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị sắc ký lỏng của hãng Agilent</b>					

	Hệ thống sắc ký lỏng khói phổ ba tách cực LC-MS/MS 6460	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
3	<b>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị sắc ký khí của hãng Agilent</b>					
	Hệ thống sắc ký khí khói phổ ba tách cực GC-MS/MS 7890A/7000B	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
4	<b>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị quang phổ của hãng Agilent</b>					
	Hệ thống quang phổ hấp thụ nguyên tử AAS dou AA 280FS/290Z	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
5	<b>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị của hãng Camag</b>					
5.1	Hệ thống sắc ký bán mỏng HPTLC	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
5.2	Hệ thống sắc ký bán mỏng HPTLC	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
6	<b>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị sắc ký lỏng của hãng Thermo Scientific</b>					
	Hệ thống sắc ký lỏng khói phổ độ phân giải cao Ultimate 3000 & Q-Exactive	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
7	<b>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị sắc ký khí của hãng Thermo Scientific</b>					
7.1	Hệ thống sắc ký khí khói phổ Trace 1310 & ISQ 7000	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
7.2	Hệ thống sắc ký khí khói phổ Trace 1310 & ISQ 9000	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
7.3	Hệ thống sắc ký khí Trace 1310 FID ECD (Bao gồm hệ thống chuẩn bị mẫu sục và bã VOC)	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
7.4	Hệ thống sắc ký khí Trace 1310 FID	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
8	<b>Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống phân tích thủy ngân của hãng Milestone</b>					

	Bảo trì hệ thống phân tích thủy ngân DMA 80	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hệ thống	1		
<b>9</b>	<b>Bảo trì, bảo dưỡng lò vi sóng phá mầm của hãng Milestone</b>					
	Lò vi sóng phá mầm Ethos Up/Ethos Easy	Kỹ sư được đào tạo chính hãng thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	2		
	<b>Tổng cộng (1) + (2) + (3)</b>					

*Bảng chữ:* ..... /.

*Ghi chú:* Báo giá ghi chi tiết các nội dung về Giá và hiệu lực báo giá và các điều kiện khác.

....., ngày .... tháng .... năm 2022  
**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ/CÔNG TY**